

Provincial Reconnaissance Unit Monthly Report

As of 31 August 1968

AREA	III. RESULTS								
	VC CAPTURED	VC KIA	VC WIA	INTEL/REPORT DISSEMINATED					
				US MILITARY FORCES	US SECTOR	ALLIED FORCES	PROVINCE/DISTRICT HQS.	OTHERS	TOTAL
TOTAL	535	402	149	551	1181	619	1235	513	1704
I CORPS	109	48	-	277	304	276	297	-	304
QUANG NAM	10	16	-	-	7	-	-	-	7
QUANG NGAI	34	22	-	126	126	126	126	-	126
QUANG TIN	29	9	-	125	125	125	125	-	125
QUANG TRI	2	1	-	25	25	25	25	-	25
THUA THIEN	34	-	-	1	21	-	21	-	21
II CORPS	44	55	34	119	265	66	208	89	347
BINH DINH	4	5	8	-	55	-	55	-	55
BINH THUAN	18	-	-	11	20	11	30	-	30
DARLAC	-	-	-	-	8	-	-	8	8
KHANH HOA	-	-	2	-	7	-	-	14	24
KONTUM	-	-	-	-	43	-	1	-	44
LAM DONG	1	-	1	-	-	-	-	4	4
NINH THUAN	-	8	-	10	10	10	10	-	10
PHU BON	-	-	-	-	4	4	4	-	4
PHU YEN	2	19	9	15	24	20	14	-	63
PLEIKU	19	3	-	21	21	21	21	1	21
QUANG DUC	-	5	4	-	11	-	11	-	22
TUYEN DUC	-	15	10	62	62	-	62	62	62
III CORPS	114	91	70	137	198	103	322	150	537
BIEN HOA	9	3	4	-	-	-	-	84	84
BINH DUONG	19	3	-	1	-	-	-	-	3
BINH LONG	3	4	1	14	14	-	3	-	14
BINH TUY	-	-	-	-	-	-	5	-	5
GIA DINH	25	6	-	37	37	37	153	-	153
HAU NGHIA	2	16	4	39	39	39	39	39	39
LONG AN	16	30	45	20	50	-	94	-	164
LONG KHANH	21	-	-	3	36	3	14	27	36
PHUOC LONG	-	5	-	1	-	2	-	-	3
PHUOC TUY	5	16	16	-	-	-	14	-	14
TAY NINH	13	8	-	22	22	22	-	-	22
RUNG SAT	1	-	-	-	-	-	-	-	-
IV CORPS	268	208	45	18	414	174	408	274	516
AN GIANG	3	-	-	-	-	-	-	-	8
AN XUYEN	9	2	1	18	18	18	18	-	18
BA XUYEN	1	1	-	-	34	-	-	-	34
BAC LIEU	50	4	-	-	-	17	29	36	36
CHAU DOC	20	2	-	-	17	-	16	-	17
CHUONG THIEN	15	12	-	-	18	-	18	-	18
DINH TUONG	4	57	8	-	11	-	3	6	12
GO CONG	28	14	4	-	87	-	87	-	87
KIEN GIANG	31	16	9	-	-	-	-	23	23
KIEN HOA	23	26	-	-	4	4	-	2	10
KIEN PHONG	1	6	13	-	29	-	29	29	29
KIEN TUONG	4	1	2	-	-	-	-	3	3
PHONG DINH	23	14	-	-	135	135	135	135	135
SADEC	19	21	8	-	13	-	11	-	24
VINH BINH	29	26	-	-	-	-	-	-	-
VINH LONG	8	6	-	-	48	-	62	40	62

DECLASSIFIED
 DATA-HSR-DA 8
 DATE: 26 JUN 1990

Provincial Reconnaissance Unit Monthly Report

As of 31 August 1968

Area	I. PERSONNEL													
	Strength				NEW RECRUITS	Losses								
	LAST MONTH	CURRENT MONTH	Number			KIA	WIA, Term.	WIA, Retained	MIA	POW	DESERTED	DISCHARGED	OTHER	TOTAL
			VIETNAMESE	MONTAGNARD										
TOTAL	4832	4984	4501	483	286	14	5	47	-	-	36	79	-	134
I CORPS	978	1007	994	13	48	-	-	7	-	-	5	14	-	19
QUANG NAM	152	150	142	8	-			7				2		2
QUANG NGAI	338	353	348	5	15									-
QUANG TIN	195	195	195	-	3							3		3
QUANG TRI	186	188	188	-	12						5	5		10
THUA THIEN	107	121	121	-	18							4		4
II CORPS	825	791	417	374	20	2	-	9	-	-	10	42	-	54
BINH DINH	110	103	102	1	-	2		8			4	1		7
BINH THUAN	58	60	59	1	2									-
DARLAC	85	85	-	85	-									-
KHANH HOA	45	44	38	6	-							1		1
KONTUM	79	82	-	82	3									-
LAM DONG	44	33	25	8	2							13		13
NINH THUAN	60	62	62	-	2			1						-
PHU BON	46	42	9	33	1							5		5
PHU YEN	118	120	88	32	2									-
PLEIKU	67	49	-	49	-							18		18
QUANG DUC	15	15	-	15	-									-
TUYEN DUC	98	96	34	62	8						6	4		10
III CORPS	1291	1311	1215	96	57	8	-	11	-	-	13	16	-	37
BIEN HOA	153	150	150	-	-			2			1	2		3
BINH DUONG	123	119	119	-	-	1		3			3			4
BINH LONG	82	75	33	42	1						8			8
BINH TUY	86	82	73	9	-	1						3		4
GIA DINH	103	113	113	-	14							4		4
HAU NGHIA	89	93	93	-	4			2						-
LONG AN	303	330	330	-	32	4		2				1		5
LONG KHANH	85	84	60	24	1	1		1				1		2
PHUOC LONG	38	36	15	21	1			1			1	2		3
PHUOC TUY	108	110	110	-	4	1						1		2
TAY NINH	95	95	95	-	-									-
RUNG SAT	26	24	24	-	-							2		2
IV CORPS	1533	1658	1658	-	149	4	5	20	-	-	8	7	-	24
AN GIANG	37	37	37	-	-									-
AN XUYEN	102	116	116	-	18							4		4
BA XUYEN	91	112	112	-	21									-
BAC LIEU	71	75	75	-	5							1		1
CHAU DOC	112	112	112	-	-			5						-
CHUONG THIEN	87	89	89	-	3	1								1
DINH TUONG	81	97	97	-	18			5			2			2
GO CONG	120	118	118	-	-						2			2
KIEN GIANG	146	146	146	-	1	1		2						1
KIEN HOA	91	91	91	-	2	1						1		2
KIEN PHONG	42	60	60	-	18									-
KIEN TUONG	59	58	58	-	-							1		1
PHONG DINH	145	146	146	-	1									-
SADEC	99	104	104	-	5			5						-
VINH BINH	163	175	175	-	21	1	5				3			9
VINH LONG	87	122	122	-	36			3			1			1
PRU TRAINING CENTER	205	217	217	-	12	-	-	-	-	-	-	-	-	-

DECLASSIFIED
DAMH HSR-DN
DATE: 26 JUN 1994

DECLASSIFIED
DAMH-HSR-DN
DATE: 26 JUN 1994

Provincial Reconnaissance Unit Monthly Report

As of 31 August 1968

Area	II. OPERATIONS																		
	Covert Intel Ops					Covert P.M. Ops										PM Support Ops			
	VC INFRASTRUCTURE	CONFIRM INTEL RPT	ROAD-RIVER WATCH	OTHER	TOTAL	CAPTURE VC	RAIDS ON VC INFRASTRUCTURE	SABOTAGE VC FACILITIES	DECEPTION OPS	RECRUIT OR CONTACT VC	RECOVER ALLIED PERSONNEL	PSYCHO	CACHING FOR SUPPLIES	OTHER	TOTAL	RECON	AIR-ARTY TARGET	OTHER	TOTAL
TOTAL	1572	303	29	284	2188	330	822	69	14	7	25	6	-	81	1354	162	21	112	295
I CORPS	134	51	3	185	373	53	277	20	5	2	-	-	-	3	360	19	10	30	59
QUANG NAM	3				3	2	8							3	13			1	1
QUANG NGAI	80	40	3	53	176	34	218	20	5						277	16	1		26
QUANG TIN	23			125	148	16	27								43			1	1
QUANG TRI	18			7	25	1	24			2					27	3		28	31
THUA THIEN	10	11			21										-				-
II CORPS	306	70	3	57	436	31	156	4	-	-	-	3	-	9	203	48	-	4	52
BINH DINH	44	13		56	113	3	23								26	38		1	39
BINH THUAN	38	6			44	14	6								20	6		2	8
DARLAC					-		8								8				-
KHANH HOA	106	34			140		42								42				18
KONTUM	64	2			66		3								3				6
LAM DONG	1				1	1	6								7				-
NINH THUAN					-	9							1		10				-
PHU BON	2	1			3		1								1				-
PHU YEN	18		3		21	3	26	4				3			36	3			3
PLEIKU					-		4						8		12				-
QUANG DUC	20	1		1	22	1	1								2	1		1	2
TUYEN DUC	13	13			26		36								36				-
III CORPS	446	56	18	35	555	129	272	32	5	3	20	-	-	39	500	76	5	18	99
BIEN HOA	84	3			87	1	110			1					112	2			2
BINH DUONG	65	3		1	69	20	11								31			12	11
BINH LONG	6	1			7	1	3								4	7			7
BINH TUY	2	5			7	10	3								13				-
GIA DINH	154	4	3		161	20	31	1					13		65	2			2
HAU NGHIA	5			34	39	2	23						6		31	8	3	6	17
LONG AN	35	20	15		70	32	56	30	5		20				143	43			43
LONG KHANH	44	4			48	13	6								19	2			2
PHUOC LONG		3			3		4								4		1		1
PHUOC TUY	14				14	7	21			2					30	5			5
TAY NINH	5				5	2	1	1					20		24	5	1		6
RUNG SAT	32	13			45	21	3								24	2			2
IV CORPS	686	126	5	7	824	117	117	13	4	2	5	3	-	30	291	19	6	60	85
AN GIANG	6				6	5									5				-
AN XUYEN	18	15		1	34	3	12								15				-
BA XUYEN	146	1			147	1									1				1
BAC LIEU	15	7	3	6	31	4	12		4		4	2			26			3	3
CHAU DOC	2	1			3	4	1								5			1	1
CHUONG THIEN	9	18			27	8		1		1					10	1			1
DINH TUONG	3				3		14				1			2	17		1		1
GO CONG	63				63	22	1					1			24				-
KIEN GIANG	120				120	4	22								26			1	1
KIEN HOA	56	1			57	18	5								23				-
KIEN PHONG	20	9			29	3	4								7	3	5		8
KIEN TUONG	7				7	4	9								13	3			3
PHONG DINH	99	23			122	14							4		18				1
SADEC	10	2	2		14	9	6	6							21	8			8
VINH BINH	86	24			110	16	26	6		1				22	71	4		31	35
VINH LONG	26	25			51	2	5							2	9				2

DECLASSIFIED
DAMH-HSR-D#8
DATE: 26 JUN 1990